

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TP. PHAN RANG-THÁP CHÀM  
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 84/2024/HS-ST  
Ngày: 04-5-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM  
TỈNH NINH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Bình và ông Trần Hoàng Liên

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:** Ông **Từ Sĩ Trần T** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – **T, tỉnh Ninh Thuận** xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2024/QĐXXST-HS ngày 23/4/2024 đối với các bị cáo:

1. **Phạm Tuấn C**, sinh ngày 14/8/1998 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: **Khu phố A, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận**. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Phạm H** và bà **Bùi Thị C1**; **S** chung với chị **Lê Thị Kim N** (không đăng ký kết hôn), có 02 con (nhỏ sinh năm 2019, lớn sinh năm 2021). Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 05/9/2016, **Phạm Tuấn C** bị **Công an T6 - T** xử phạt hành chính số tiền 375.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Ngày 27/01/2017, **Phạm Tuấn C** bị **Công an T6 - T** xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Ngày 31/8/2017, **Phạm Tuấn C** bị **Công an T6- T** xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an T6 – T, tỉnh Ninh Thuận** (có mặt).

2. **Dương Văn T1**, sinh ngày 23/10/2001 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: **Thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận**. Chỗ ở hiện nay: **Khu phố G, phường P, thành phố P- T, tỉnh Ninh Thuận**. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc:

Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh H1 (đã chết) và bà Dương Thị Thanh N1; Vợ: con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 12/5/2017, Dương Văn T1 bị Công an T6- T xử phạt hành chính cảnh cáo về hành vi điều khiển xe mô tô không quan sát gây tai nạn giao thông;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/12/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố T6 – T, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

#### **Người làm chứng:**

- Bà Dương Thị Thanh N1, sinh năm: 1970 (có mặt).

Nơi cư trú: Khu phố G, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

- Ông Lê Vũ T2, sinh năm: 2001 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố A, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

- Ông Nguyễn Phước T3, sinh năm: 1997 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố I, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

- Bà Lê Thị Kim N, sinh năm: 2002 (có mặt).

Nơi cư trú: Khu phố A, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

- Ông Tống Thanh S1, sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố C, phường M, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 13 giờ 50 phút ngày 17/12/2023, Công an thành phố T6- T phối hợp với Công an phường P tiến hành kiểm tra hộ bà Dương Thị Thanh N1 (Sinh năm 1970, trú tại thôn P, xã P, huyện N thuê ở tại khu phố G, phường P, thành phố P- T). Tại thời điểm kiểm tra, ngoài bà N1 còn có con trai ruột của bà N1 là Dương Văn T1, Phạm Tuấn C và Lê Vũ T2 (Sinh năm 2001, trú tại khu phố A, phường P, thành phố P- T) đang có mặt trong nhà. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần trước bên phải của C đang mặc có một bọc nylon màu trắng dạng miệng khép dính, viền miệng màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Tiếp tục kiểm tra khu vực nhà bà N1 thuê ở phát hiện tại khu vực đường luồng phía sau nhà có một bộ dụng cụ sử dụng ma túy (đá) được làm từ chai nhựa hiệu sting, nắp màu đỏ, trên nắp đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, một lỗ gắn nỏ thủy tinh, bên trong nỏ có dính chất rắn màu nâu - trắng; 01 hộp quẹt ga dạng khò; 19 ống thủy tinh hình trụ chưa qua sử dụng.

Ngoài ra, Cơ quan Công an còn tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh - đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Realme màu đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô loại sirius, màu đỏ - đen, biển số 85B1- 146.44 đã qua sử dụng. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ niêm phong tang vật và đưa các đối tượng về làm việc.

Quá trình điều tra, **Phạm Tuấn C** và **Dương Văn T1** khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy (đá) nên vào khoảng 10 giờ ngày 17/12/2023, **C** dùng Zalo nick “**Phạm T4**” của **C** nhắn tin, gọi điện vào Zalo nick “**Tan Nhi**” của **Nguyễn Phước T3** (*Sinh năm 1997, trú tại khu phố I, phường P, thành phố P- T*) nhờ mua 1.500.000 đồng ma túy (đá). **T3** đồng ý mua giúp và yêu cầu **C** chuyển khoản trước thì **C** đồng ý. Sau đó, **T3** nhắn tin số tài khoản 102878823571 ngân hàng **V**, tên chủ tài khoản **Nguyễn Phước T3** qua cho **C**. Đến khoảng 10 giờ 34 phút, **C** dùng dịch vụ **V1**, tài khoản số 1037962374 ngân hàng **V2**, chủ tài khoản tên **Lê Thị Kim N** chuyển cho **T3** 1.000.000 đồng và xin thiếu lại 500.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ 10 phút, **T1** dùng dịch vụ messenger nick Facebook “**Văn Trung**” của **T1** nhắn tin cho **C** theo nick Facebook “**Tần Sô**” của **C** rủ xuống nhà **T1** thuê ở **khu phố G, phường P** để sử dụng ma túy thì **C** đồng ý. Đến khoảng 12 giờ 21 phút, **T3** gọi **Z** cho **C** hẹn **C** đến **đường Đ thuộc phường P** để nhận ma túy. Lúc này, **C** đi xe máy biển số 85B1- 146.44 đến gặp **T3**, **T3** giao cho **C** 01 bịch ma túy (đá). Sau khi mua được ma túy, **C** đi đến nhà **T1** để chơi. Tại đây, do cả hai muốn sử dụng ma túy (đá) nên **T1** và **C** ra khu vực đường luống phía sau nhà, **T1** lấy một chai nhựa loại sting có nắp màu đỏ, dùng kéo đục hai lỗ trên nắp, một lỗ Trung gắn ống hút nhựa màu trắng, một lỗ Trung gắn nỏ thủy tinh. Sau đó, **C** lấy bịch ma túy (đá) vừa mua được đổ một ít vào nỏ thủy tinh, **C** lấy hộp quẹt gar ra để ai sử dụng thì tự lấy đốt ma túy trong nỏ để hút. **T1** hút được 01 hơi, **C** hút được 02 hơi. Đến khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, **C** và **T1** sử dụng ma túy (đá) xong. Lúc này, **C** cất bịch ma túy (đá) vào túi quần trước bên phải rồi cùng **T1** dọn bộ dụng cụ vào sát tường, sau đó cả hai lên nhà trên để chơi. Khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày thì thấy **Lê Vũ T2** đến chơi. Đến khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày, khi **C**, **T1**, **T2** đang ngồi nói chuyện thì lực Công an vào kiểm tra phát hiện bắt quả tang, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng về làm việc.

Tại Kết luận giám định số 04/KL- KTHS ngày 22/12/2023 của **Phòng K Công an tỉnh N** kết luận:

Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) và chất rắn màu nâu - trắng (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là: M1 có khối lượng 1,5107 gam, M2 có khối lượng 0,0494 gam. Hoàn trả sau đối tượng giám định là: M1: 1,2311 gam, 01 nỏ thủy tinh cùng toàn bộ bao gói gửi giám định; M2 đã sử dụng hết trong quá trình giám định. (Bút lục 45-46)

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 62/CT-VKSPRTC ngày 12/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – **T**, truy tố các bị cáo **Phạm Tuấn C**, **Dương Văn T1** về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo **Phạm Tuấn C** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – **T** giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Phạm Tuấn**

C phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Bị cáo Dương Văn T1 phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt các bị cáo Phạm Tuấn C mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt các bị cáo Phạm Tuấn C mức án từ 15 tháng đến 18 tháng về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Phạm Tuấn C.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Dương Văn T1 mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai trái, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an T6 – T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 17/12/2023, tại khu phố G, phường P, thành phố P - T, Phạm Tuấn C và Dương Văn T1 đã cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – T truy tố bị cáo Phạm Tuấn C và Dương Văn T1 về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Ngoài ra, sau khi hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đã kết thúc vào lúc 13 giờ 10 phút cùng ngày. **Phạm Tuấn C** còn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 1,5107 gam chất ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – **T** truy tố bị cáo **Phạm Tuấn C** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy; Tội phạm về ma túy ngày một gia tăng trong thời gian gần đây, là nguyên nhân để gây ra các loại tội phạm khác nên phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, để có cơ sở lượng hình chính xác, phù hợp cần thiết phải đánh giá vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với từng bị cáo, cụ thể như sau:

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo **Phạm Tuấn C**, **Dương Văn T1** thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

Bị cáo **Phạm Tuấn C** có bà nội là bà **Nguyễn Thị L** được nhà nước tặng kỷ niệm chương chiến sĩ Cách mạng bị bắt tù, đây nên bị cáo **C** được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo **Phạm Tuấn C** và **Dương Văn T1** có nhân thân xấu.

[5] Về vai trò và hình phạt đối với các bị cáo về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với hành vi tổ chức sử dụng ma túy của của các bị cáo, bị cáo **Phạm Tuấn C** là người cung cấp ma túy để **C** và **T1** cùng sử dụng, bị cáo **C** có nhân thân xấu 03 lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng nay lại tiếp tục vi phạm. Bị cáo **T1** cung cấp địa điểm, chuẩn bị bộ dụng cụ sử dụng ma túy, so với **C** vai trò của Trung hạn chế hơn nên hình phạt thấp hơn bị cáo **C**.

Đối với **Nguyễn Phước T3** (*Sinh năm 1997, trú tại khu phố I, phường P, TP .- T, tỉnh Ninh Thuận*) đã bán trái phép chất ma túy cho **Phạm Tuấn C**. Hiện nay, **T3** đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh N** khởi tố về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Trong đó, **T3** đã khai bán trái phép

chất ma túy cho **C** nên Cơ quan điều tra không đề nghị khởi tố trong vụ án này là có cơ sở.

Đối với chị **Lê Thị Kim N** không biết **C** dùng tài khoản số 1037962374 **Ngân hàng V2** do **N** làm chủ tài khoản để chuyển tiền mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý là có căn cứ.

Đối với bà **Dương Thị Thanh N1** (Mẹ ruột của **Dương Văn T1**) và người cho bà **N1** thuê nhà là anh **Phạm Ngọc T5** (*Sinh năm 1981, trú tại khu phố G, phường P, TP .- T*) không biết **Phạm Tuấn C** và **Dương Văn T1** tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà bà **N1** thuê và anh **T5** làm chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng.

- 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 1,2311gam ma túy loại Methamphetamine, 01 nỏ thủy tinh cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 (một) chai nhựa hiệu sting, nắp màu đỏ, trên nắp đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng; 01 hộp quẹt ga dạng khò; 19 ống thủy tinh hình trụ chưa qua sử dụng được niêm phong trong một phong bì. Đây là tang vật trong vụ án Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy là đúng quy định pháp luật.

01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh - đen đã qua sử dụng của bị cáo **C**; 01 điện thoại di động hiệu Realme màu đen đã qua sử dụng của bị cáo **T1**. Đây là tang vật trong vụ án, các bị cáo dùng để liên lạc, tổ chức sử dụng ma túy nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước là đúng quy định pháp luật.

01 (một) xe mô tô loại sirius, màu đỏ- đen, biển số 85B1- 146.44 đã qua sử dụng,. Đây là tài sản của anh **Tổng Thanh S1** (*Sinh năm 1987, trú tại khu phố C, phường M, thành phố P- T*). Quá trình điều tra, đã xác định anh **S1** không biết **Phạm Tuấn C** mượn xe của mình để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh **S1** là có cơ sở.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo **Phạm Tuấn C**, **Dương Văn T1** phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; Bị cáo **Phạm Tuấn C** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

**Căn cứ:** Khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo **Phạm Tuấn C** 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

**Căn cứ:** điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo **Phạm Tuấn C** 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo **Phạm Tuấn C** phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/12/2023.

- **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo **Dương Văn T1** 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/12/2023.

**Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh-đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Realme màu đen đã qua sử dụng.

\* Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 1,2311gam ma túy loại Methamphetamine, 01 nỏ thủy tinh cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 (một) chai nhựa hiệu sting, nắp màu đỏ, trên nắp đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng; 01 hộp quẹt ga dạng khò; 19 ống thủy tinh hình trụ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lúc 09 giờ 30 phút, ngày 29/3/2024, giữa **Công an thành phố T6 – T** và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – **T**).

**Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo **Phạm Tuấn C**, **Dương Văn T1** mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/5/2024./.

**Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Ninh Thuận; **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;

- VKSND TP. PR-TC;

- Công an TP. PR-TC;

- Chi cục THADS TP. PR-TC;

- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;

- Các bị cáo;

- Lưu án văn, hồ sơ./.

**Nguyễn Xuân Hùng**



